

Số: /KH-SNNPTNT

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Sản xuất, lịch thời vụ nuôi trồng thủy sản năm 2023

1. Đánh giá kết quả tình hình nuôi trồng thủy sản năm 2022.

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

Sau hai năm liên tiếp khó khăn do ảnh hưởng liên hoàn của Đại dịch Covid 19, năm 2022 hoạt động nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh nhìn chung khá ổn định. Các đối tượng nuôi sinh trưởng và phát triển tốt, năng suất thu hoạch cao, nhu cầu tiêu thụ các đối tượng hải đặc sản tăng, giá bán cao, hầu hết người nuôi đều có lãi.

Tổng sản lượng thủy sản thương phẩm trong năm ước khoảng 10.016 tấn, đạt 117,8% kế hoạch năm và tăng 3,7% so với cùng kỳ. Sản lượng tôm giống đạt 39.650 triệu postlarvae, đạt 106 % kế hoạch và tăng 2,2% so với năm 2021; Giống cá biển và hải đặc sản khác ước sản xuất được 650,2 triệu con. Thương hiệu “Tôm giống Ninh Thuận” tiếp tục khẳng định thương hiệu và được thị trường trong cả nước đánh giá cao cả về sản lượng, chất lượng.

1.2. Những tồn tại, khó khăn:

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động nuôi trồng thủy sản trong năm còn gặp một số khó khăn cụ thể:

- Nguồn tôm thẻ chân trắng bố mẹ hiện nay chủ yếu được nhập khẩu từ nhiều nguồn khác nhau nên chất lượng và giá cả không ổn định, ảnh hưởng đến chất lượng tôm giống và tiềm ẩn nhiều rủi ro cho người sản xuất.

- Hiện nay các tỉnh miền Tây Nam Bộ đã chủ động được quy trình sản xuất tôm giống. Do có lợi thế về khoảng cách địa lý và giá thành thấp do giảm chi phí vận chuyển nên tôm giống Ninh Thuận chịu sự cạnh tranh lớn với tôm giống tại thị trường này.

- Vấn đề ô nhiễm môi trường tại các vùng nuôi tập trung và một số khu vực sản xuất giống vẫn chưa được cải thiện. Nước thải từ các ao nuôi vẫn được xả thải trực tiếp ra môi trường bên ngoài làm cho môi trường nuôi ngày càng ô nhiễm, chất lượng nước ngầm và nước biển ven bờ ngày càng suy giảm.

- Tình hình dịch bệnh trên một số đối tượng nuôi chưa có dấu hiệu chấm dứt, vẫn xảy ra rải rác trong năm tại một số vùng nuôi trọng điểm trên địa bàn tỉnh gây thiệt hại và tâm lý bất an cho người nuôi.

- Cơ sở hạ tầng tại một số vùng nuôi chưa được xây dựng đồng bộ và có nguy cơ ngày càng xuống cấp, không đáp ứng được nhu cầu sản xuất hiện nay và gây nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất của người dân.

2. Định hướng phát triển năm 2023

- Tiếp tục tập trung mọi nguồn lực xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm sản xuất tôm giống chất lượng cao của nước theo tinh thần Nghị quyết số 110/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Phát triển Ninh Thuận thành Trung tâm sản xuất tôm giống chất lượng cao của cả nước giai đoạn 2021 – 2030 và Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 09/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc Phê duyệt Đề án Phát triển Ninh Thuận thành trung tâm sản xuất tôm giống chất lượng cao của cả nước giai đoạn 2021-2030.

- Phát triển nuôi trồng thủy sản thương phẩm theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với quy hoạch phát triển du lịch vùng ven biển; nhanh chóng tiếp cận và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật công nghệ tiên tiến, hiện đại để bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sản phẩm.

3. Kế hoạch NTTS năm 2023

Để góp phần thành công trong triển khai quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 11/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Kế hoạch số 6272/KH-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng khung lịch thời vụ thả giống cho sản xuất thủy sản, cụ thể như sau:

3.1. Nuôi tôm thương phẩm

Đối tượng	Vùng nuôi	Thời gian thả giống	Mật độ (con/m ²)
Tôm thẻ chân trắng	An Hải, Phước Dinh	Từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023	120 - 150
	Đầm Nại, Cà Ná	Từ ngày 01/3/2023 đến 30/9/2023	80 - 120
Tôm sú	Đầm Nại	Từ ngày 01/3/2023 đến 31/8/2023	10 - 20
Tôm hùm	Vùng C1, C2	Nuôi quanh năm	
	Mỹ Tân , Từ Thiện	Có thể nuôi từ tháng 01/4/2023 đến 30/9/2023	

3.2. Nuôi cá thương phẩm

3.2.1. Nuôi cá nước ngọt

- Đối tượng nuôi chính: cá trê, chép, rô phi, trắm cỏ, trôi, mè, điêu hồng....

- Thời gian thả nuôi: có thể thả giống quanh năm tùy vào điều kiện nuôi có thể nuôi đơn hoặc nuôi kết hợp các loại cá với nhau.

3.2.2. Nuôi cá nước mặn

- Đối tượng nuôi chủ yếu: cá Mú, Bớp, Chim,...Hình thức nuôi: nuôi trong ao hoặc nuôi lồng bè.

- Thời gian nuôi: có thể nuôi quanh năm, tuy nhiên khuyến cáo thời gian thả nuôi tốt nhất là từ tháng 01/2023 đến hết tháng 10/2023, cần nhắc khi nuôi vào thời gian còn lại trong năm, do điều kiện môi trường không thuận lợi dễ gây bệnh cho các đối tượng nuôi thủy sản.

3.3. Nuôi ốc hương thương phẩm

- Đối với một số vùng nuôi có điều kiện thuận lợi, ít chịu ảnh hưởng của bão lũ có thể nuôi quanh năm.

- Vùng nuôi tại huyện Ninh Hải thì mùa vụ thả nuôi chính từ tháng 3/2023 đến tháng 9/2023.

3.4. Nuôi Hàu: Nuôi tại khu vực quy hoạch đầm Nại (huyện Ninh Hải). Tùy điều kiện cụ thể có thể nuôi quanh năm, tuy nhiên để tránh thiệt hại do mùa mưa lũ thời gian nuôi chính từ 01/2023 đến hết tháng 10/2023.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT

- Giao Chi cục Thủy sản phối hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Trung tâm Khuyến nông thông báo nội dung Kế hoạch sản xuất thủy sản đến các cơ sở sản xuất giống, người nuôi tôm thương phẩm trên địa bàn tỉnh được biết, thực hiện. Đồng thời tăng cường công tác quan trắc và cảnh báo môi trường tại các vùng nuôi tập trung trên địa bàn toàn tỉnh, kịp thời phát hiện tình hình ô nhiễm môi trường và dịch bệnh trên các đối tượng thủy sản và cảnh báo kịp thời để người nuôi được biết và chủ động phòng ngừa, xử lý.

- Giao Chi cục Chăn nuôi và Thú y: trước khi vào vụ nuôi, chuẩn bị đủ hóa chất, phối hợp các địa phương thực hiện tiêu độc khử trùng kênh mương trước khi bước vào vụ nuôi 01 tháng đối với các vùng nuôi trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác xét nghiệm, kiểm tra tôm giống đảm bảo chất lượng phục vụ vụ nuôi năm 2023.

- Giao Trung tâm Khuyến nông chủ động phối hợp với địa phương và các đơn vị thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật nuôi các đối tượng thủy sản mới, có giá trị kinh tế cao; xây dựng, nhân rộng mô hình, tiến bộ kỹ thuật về giống và công nghệ, thiết bị phù hợp để hỗ trợ người dân sản xuất hiệu quả.

- Các phòng chuyên môn thuộc Sở phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng nhiệm vụ.

- Thanh tra Sở, thanh tra các Chi cục chuyên ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai các nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, kiểm soát tốt chất lượng con giống và vật tư đầu vào dùng trong nuôi trồng thủy sản.

- Chi cục Thủy sản và các đơn vị có liên quan chủ động tham mưu cho Sở điều chỉnh kế hoạch sản xuất, lịch thời vụ nuôi trồng thủy sản kịp thời khi có yêu cầu để phù hợp với thực tế sản xuất.

4.2. UBND các huyện, thành phố có nuôi trồng thủy sản.

Chỉ đạo phòng Nông nghiệp PTNT, phòng Kinh tế thành phố và UBND các xã, phường phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc ngành nông nghiệp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất, lịch mùa vụ nuôi trồng thủy sản; Quản lý chặt chẽ và xử lý nghiêm tình trạng nuôi trồng thủy sản không theo quy hoạch, kế hoạch.

Phối hợp Chi cục Thủy sản triển khai phổ biến, tuyên truyền và hướng dẫn cho người nuôi tại địa phương tiến hành đăng ký nuôi đối tượng thủy sản chủ lực và nuôi thủy sản lồng bè theo quy định của Luật Thủy sản và Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

4.3. Công ty TNHH MTV khai thác các công trình thủy lợi

Có kế hoạch điều tiết nước phù hợp, thông báo lịch đóng mở nước cho các vùng nuôi để địa phương và người nuôi có kế hoạch chuẩn bị vụ nuôi, chủ động lấy nước ngọt phục vụ sản xuất.

4.4. Các tổ chức, cá nhân sản xuất giống thủy sản

Tập trung sản xuất đáp ứng đủ số lượng, đảm bảo chất lượng con giống cho thị trường. Giống thủy sản trước khi xuất bán phải được xét nghiệm bệnh và cấp giấy chứng nhận kiểm dịch đúng quy định; xem xét hỗ trợ, giúp đỡ đối với những hộ mua giống cơ sở mình bị thiệt hại do con giống gây ra, đồng thời chấp hành nghiêm kế hoạch sản xuất, không cung cấp giống vào những vùng nuôi đang trong thời gian ngắt vụ.

4.5. Các hộ nuôi thủy sản

- Tuân thủ Kế hoạch sản xuất, lịch thời vụ NTTS năm 2023 đã được ban hành; tham gia tổ cộng đồng để cùng hỗ trợ trong sản xuất, bảo vệ môi trường và phòng trừ dịch bệnh.

-Thực hiện việc ghi chép sổ nhật ký nuôi tôm đầy đủ để phục vụ cho công tác truy xuất nguồn gốc.

- Đăng ký kê khai ban đầu được UBND xã xác nhận để làm cơ sở được hỗ trợ khi có dịch bệnh và thiên tai xảy ra theo Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 9/11/2017; Đăng ký nuôi đối tượng thủy sản chủ lực theo quy định tại Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

4.6. Hội Thủy sản tỉnh

Phối hợp tuyên truyền giáo dục và vận động hội viên thực hiện các quy định về NTTS bền vững, bảo vệ môi trường nuôi chung của cộng đồng, giảm thiểu rủi ro do dịch bệnh lây lan.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch sản xuất, lịch thời vụ NTTS năm 2023 để các đơn vị liên quan và người dân hoạt động NTTS trên địa bàn tỉnh biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Tổng cục Thủy sản (báo cáo);
- GD, PGD (N.K.Lâm);
- Các Chi cục: TS, CN&Thú y, QLCLNLS và TS;
- Các Trung tâm: KN; DV giống cây trồng, vật nuôi, Thủy sản;
- C.ty TNHH MTV khai thác các công trình thủy lợi;
- UBND các huyện: Thuận Nam, Ninh Hải, Ninh Phước, Ninh Sơn, Thuận Bắc, Tp. PR-TC, Bác Ái;
- Đài PTTH tỉnh (thông báo);
- Các cơ sở sản xuất giống (CCTS, CN&TY t/b);
- Hiệp hội giống thủy sản Ninh Thuận;
- Hội Thủy sản tỉnh;
- Lưu: VT, CCTS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Khắc Lâm